

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Xây dựng tuyến đường liên xã Yên Mạc- Yên Mỹ (Thôn Tây Sơn xã Yên Mạc đến xóm 10 xã Yên Mỹ)” tại xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Mô

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 412/TTr-STNMT ngày 16/ 11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Xây dựng tuyến đường liên xã Yên Mạc- Yên Mỹ (Thôn Tây Sơn xã Yên Mạc đến xóm 10 xã Yên Mỹ)” tại xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Mô, với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm: Thực hiện nghiêm túc nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Yên Mô, Chủ tịch UBND xã Yên Mạc, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Mô và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP3.
Kh_Vp3_76QĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Sơn

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN “XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG LIÊN XÃ YÊN MẠC - YÊN MỸ (THÔN TÂY SƠN XÃ YÊN MẠC ĐẾN XÓM 10 XÃ YÊN MỸ)” CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUYỆN YÊN MÔ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Ninh Bình)

1. Thông tin chung về Dự án

1.1. Tên dự án: Xây dựng tuyến đường liên xã Yên Mạc- Yên Mỹ (Thôn Tây Sơn xã Yên Mạc đến xóm 10 xã Yên Mỹ).

1.2. Chủ dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Mô

- Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

- Đại diện pháp luật: Bà Trần Thị Thúy Hải. Chức vụ: Giám đốc ban

1.3. Vị trí, quy mô dự án:

- Dự án thực hiện tại Xã Yên Mạc, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Dự án xây dựng tuyến đường với chiều dài 1.628,15m có điểm đầu tuyến giao với đường trục thôn Tây Sơn xã Yên Mạc; điểm cuối giao với đê tả sông Trinh Nữ tại góc gạo Đồng Tân.

- Tổng diện tích đất thực hiện dự án 12.211,125m² trong đó thực hiện thu hồi chiếm dụng 2.778,8 m².

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

- Xây dựng tuyến đường liên xã Yên Mạc - Yên Mỹ với tổng chiều dài tuyến khoảng 1.628,15m. Quy mô mặt đường bê tông xi măng có chiều rộng mặt đường 5,5m, chiều rộng nền đường 7,5m.

- Xây hoàn trả kênh cũ bị ảnh hưởng do mở rộng nền đường đoạn từ Km0+269,31 đến Km0 +456,64 (phía trái tuyến) và đoạn Km0 +478 đến Km0+597 (phía phải tuyến).

- Lấn kênh đất hoàn trả do mở rộng nền đường lấn vào kênh đoạn từ Km 0+991,78 đến Km 1+45,88 (phía trái tuyến).

- Xây dựng hệ thống an toàn giao thông và các công trình phụ trợ trên tuyến đảm bảo quy định.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- Tác động của việc chiếm dụng đất vĩnh viễn, di dời các phần mộ trong khu vực dự án, rà phát bom mìn.

- Tác động do hoạt động giải phóng mặt bằng.

- Tác động do hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công, đất đào, đắp nền đường.

- Tác động từ quá trình đào đắp.

- Tác động do hoạt động đốt nhiên liệu của các thiết bị, phương tiện, máy móc thi công cơ giới.
- Tác động từ việc tập kết một lượng lớn nguyên vật liệu xây dựng.
- Tác động do hoạt động sinh hoạt của công nhân thi công.
- Tác động từ tiếng ồn, độ rung đến công trình hạ tầng xung quanh

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh của dự án đầu tư:

3.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Trên công trường có khoảng 30 công nhân, tổng khối lượng nước thải sinh hoạt khoảng $1,35\text{m}^3/\text{ngày}$ đêm. Thành phần nước thải sinh hoạt chủ yếu gồm các chất cặn bã, chất lơ lửng (TSS), các hợp chất hữu cơ (BOD_5 , COD), các chất dinh dưỡng (N,P), dầu mỡ động thực vật và vi sinh vật gây bệnh (Coliform).

- Nước thải xây dựng: Nước thải thi công khoảng $1,8\text{m}^3/\text{ngày}$; Lượng nước thải từ quá trình rửa xe phát sinh $0,3927\text{m}^3/\text{ngày}$ đêm.

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng nước mưa lớn nhất là $1,857108\text{ l/s}$. Khi mưa xuống rửa trôi, cuốn theo các chất bẩn hòa tan (*Bụi, đất, cát và các chất lơ lửng vào nguồn nước mặt trong khu vực*).

3.2. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

Bụi, khí thải phát sinh do hoạt động chuẩn bị mặt bằng, thi công các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật và hoạt động vận chuyển và tập kết nguyên vật liệu xây dựng, đất, phế thải. Thành phần chủ yếu bụi, SO_2 , NO_x , CO.

3.3. Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Thành phần rác thải sinh hoạt chất hữu cơ, thức ăn thừa, túi nilon... khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của 30 công nhân khoảng $15\text{kg}/\text{ngày}$.

- Lượng đất bóc hữu cơ thành phần chủ yếu là đất, bùn, mùn hữu cơ phát sinh khoảng $9.499,53\text{ tấn}$.

- Chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công xây dựng bao gồm đất, cát, sỏi rơi vãi, vỏ bao xi măng, vôi vữa, cốp pha, thép xây dựng và các loại vật liệu xây dựng khác với khối lượng khoảng $673,21\text{kg}/\text{ngày}$.

3.4. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công: Dầu mỡ rơi vãi, giẻ lau dính dầu mỡ, thùng chứa xăng dầu và gỉ sắt của các thiết bị trong quá trình xây dựng, khối lượng phát sinh ước tính khoảng $0,5\text{kg}/\text{ngày}$.

3.5. Tiếng ồn, độ rung:

- Giai đoạn thi công: Tiếng ồn, độ rung phát sinh do hoạt động của máy móc, thi công trên công trường, ô tô vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng.

- Giai đoạn vận hành: Tiếng ồn phát sinh do các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường.

3.6. Các tác động khác:

- Khi thi công dự án, các hoạt động như ngăn đường, hạn chế lưu thông sẽ phần nào ảnh hưởng đến hoạt động hàng ngày của người dân, nhất là các hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ lân cận khu vực dự án.

- Tác động đến hạ tầng cơ sở: hoạt động của các xe tải sẽ có thể gây ảnh hưởng tới chất lượng tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ dự án.

- Tác động đến hệ sinh thái trong khu vực: thay đổi mục đích sử dụng đất, lấp nền tuyến đường thi công của dự án.

- Xảy ra các sự cố: Sự cố cháy nổ, sự cố lao động, tai nạn giao thông, sụt lún tại tuyến đường giao thông, sự cố ngập úng, sạt lở, bồi lắng.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

- Nước thải xây dựng:

+ Xây dựng 02 bể lắng, cấu tạo gồm 3 ngăn, dung tích chứa 2m³/bể lắng.

+ Quy trình: nước thải từ hoạt động thi công xây dựng → bể lắng → tách dầu → lắng cặn → nước rửa sau khi được lắng cặn → tuần hoàn cho hoạt động rửa xe và tưới ẩm trên công trường thi công.

+ Váng dầu tại các bể lắng sẽ được thu gom bằng tấm vải lọc, tấm vải lọc thấm dầu và bùn cặn được thu gom và lưu giữ tạm thời tại thùng chứa 120l có nắp đậy, dán nhãn và lưu chứa tạm thời tại khu lưu giữ chất thải nguy hại của dự án có diện tích 20m². Định kỳ được thuê xử lý cùng với chất thải nguy hại.

- Nước thải sinh hoạt:

+ Lắp đặt 02 nhà vệ sinh di động (dung tích hầm chứa chất thải 1,6m³/nhà), để thu gom xử lý nước thải sinh hoạt phát sinh, định kỳ hợp đồng đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo đúng quy định.

- Nước mưa chảy tràn: Xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa tạm thời với tổng chiều dài khoảng 60m. Hướng thoát nước trong các khu hướng về kênh mương nội đồng.

4.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải:

- Các xe sử dụng để vận chuyển đất, đá hoặc cát có nắp đậy thùng. Trong trường hợp xe không có nắp, sẽ sử dụng bạt để che vật liệu, bạt được buộc chặt vào thành xe đảm bảo bị không bay.

- Các loại xe ô tô, thiết bị chuyên dùng có đăng ký, đăng kiểm đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật khi đưa vào lưu hành phục vụ thi công dự án.

- Tưới ẩm tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu hàng ngày và tưới đường trong phạm vi tiếp giáp với khu dân cư.

- Ưu tiên chọn nguồn cung cấp vật liệu gần khu dự án; thi công theo hình thức cuốn chiếu.

- Sau khi thi công dự án tiến hành thu dọn lán trại, bãi tập kết nguyên liệu, nhà vệ sinh, san lấp hố lũng, thu dọn chất thải dư thừa để hoàn trả mặt bằng dự án.

4.3. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường:

- Chất thải sinh hoạt:

- + Thu gom vào 03 thùng dung tích 120l có nắp đậy đặt tại khu lán trại.

- + Hợp đồng với đơn vị vệ sinh địa phương định kỳ thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết rác thải sinh hoạt chung và xử lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chất thải xây dựng:

- + Phân loại chất thải xây dựng: Đối với những chất thải có khả năng tái chế như bao bì xi măng thu gom riêng để tận dụng hoặc bán; Những chất thải rắn tro như gạch, vữa... phần còn lại tái sử dụng để san lấp cầu rửa xe, bể lũng, tận dụng làm vật liệu san lấp cho dự án. Hạn chế tối đa phát sinh ra ngoài môi trường.

- + Bố trí 04 thùng chứa rác thải 120l có nắp đậy đặt tại kho chất thải rắn có diện tích 30m², trong đó 02 thùng chứa chất thải xây dựng có thể tái chế và 02 thùng chứa chất thải không thể tái chế.

- Phương án đổ thải đất bóc hữu cơ: Toàn bộ lượng đất dư thừa được vận chuyển đến bãi chứa xử lý vật liệu Nhà máy gạch Yên Thành, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

4.4. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại:

Bố trí 02 thùng phuy có nắp đậy, dung tích khoảng 100l; khu vực lưu chứa tạm thời chất thải nguy hại khoảng 20m² theo từng đoạn tuyến thi công để lưu chứa và bảo quản chất thải nguy hại này trước khi chuyển cho đơn vị có chức năng vận chuyển đưa đi xử lý theo đúng quy định.

4.5. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Sử dụng các phương tiện đã được đăng kiểm đạt tiêu chuẩn về tiếng ồn, độ rung phát sinh, hoạt động đúng công suất của động cơ. Định kỳ bảo dưỡng máy móc, thiết bị, kiểm tra độ mòn của các thiết bị.

- Vận hành máy móc, thiết bị đúng kỹ thuật, hoạt động đúng công suất của động cơ.

- Bố trí hợp lý số lượng các phương tiện thi công và phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, vật liệu đổ thải để giảm mức tác động cộng hưởng của tiếng ồn, độ rung.

- Bố trí thời gian thi công hợp lý, tránh thi công vào giờ cao điểm sẽ tác động cộng hưởng bởi các phương tiện tham gia giao thông trên đường và

tránh thi công vào thời gian nghỉ ngơi của người dân (từ 12h – 13h và 22h – 6h hàng ngày).

4.6. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động do các chất thải phát sinh từ hoạt động dự án theo đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Giảm thiểu ảnh hưởng tới hoạt động giao thông tại khu vực:

+ Thực hiện thi công nhanh gọn, thi công mở rộng đường đến đâu hoàn thiện đến đấy.

+ Bố trí mặt bằng thi công hợp lý để không lấn chiếm mặt đường hiện trạng phục vụ cho hoạt động lưu thông của các phương tiện giao thông trên tuyến đường.

+ Bố trí hợp lý mật độ các phương tiện, máy móc thi công, vận chuyển và thời gian thi công hợp lý, không tiến hành thi công vào các giờ cao điểm để hạn chế làm ùn tắc giao thông.

+ Phân luồng giao thông, thực hiện nghiêm ngặt việc điều tiết xe ra vào khu vực.

+ Bố trí các biển báo hiệu đoạn đường đang thi công; bố trí đèn tín hiệu nguy hiểm với đoạn đường đang thi công dở vào ban đêm để tránh tai nạn giao thông.

4.7. Biện pháp giảm thiểu sự cố khác

a. Đối với sự cố cháy nổ:

- Hạn chế các nguồn dễ phát sinh cháy nổ như lửa, chập điện, hút thuốc... tại công trường.

- Bố trí máy móc, thiết bị thi công hợp lý và tạo khoảng cách an toàn cho công nhân khi sự cố xảy ra.

- Định kỳ kiểm tra mức độ tin cậy của các thiết bị an toàn điện và có biện pháp kịp thời thay thế.

- Xây dựng nội quy phòng cháy chữa cháy và có kế hoạch ứng cứu khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức của người lao động trong phòng chống cháy nổ.

- Có hình thức xử phạt nghiêm đối với những đối tượng vi phạm quy định về phòng chống cháy nổ tại công trường.

b. Đối với sự cố thiên tai, bão lũ:

- Chủ dự án khuyến cáo nhà thầu xây dựng cập nhật tình hình thời tiết, lập phương án phòng chống các sự cố do thiên tai, bão lũ có thể xảy ra

- Tiến hành thi công hợp lý theo hình thức cuốn chiếu, thu dọn sạch sẽ sau khi thi công tránh rủi ro nước mưa lớn làm tắc hệ thống thoát nước của khu vực gây ngập lụt cục bộ

- Khơi thông dòng chảy tại kênh tiêu nội đồng khu vực dự án, đảm bảo khả năng tiêu thoát nước cho khu vực khi có hiện tượng thời tiết mưa lớn, bão lũ.

c. An toàn giao thông:

- Đối với các phương tiện vận chuyên nguyên vật liệu xây dựng phục vụ cho hoạt động thi công Dự án và vận chuyên vật liệu đổ thải đảm bảo tuân thủ đúng luật giao thông đường bộ, chờ đúng trọng tải của xe, chạy đúng tốc độ và đi đúng tuyến đường quy định, bố trí hợp lý thời gian và mật độ hoạt động của các phương tiện vận tải để không làm gia tăng quá tải giao thông tại khu vực, có thể gây va chạm và tai nạn giao thông.

- Bố trí hệ thống biển báo hiệu và người điều khiển giao thông tại khu vực Dự án để đảm bảo an toàn cho các phương tiện lưu thông trên tuyến đường Dự án trong quá trình thi công.

- Bố trí người điều khiển giao thông tại các điểm giao cắt với tuyến đường dân sinh để đảm bảo an toàn giao thông tại khu vực.

- Phối hợp với các Chủ đầu tư dự án lân cận trong quá trình thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông tại khu vực.

- Khi sự cố tai nạn giao thông xảy ra có phương án ứng cứu kịp thời và nhanh chóng khắc phục sự cố.

d. Giảm thiểu sự cố tai nạn lao động:

- Đề ra các nội quy an toàn lao động, hướng dẫn cụ thể về vận hành an toàn cho máy móc, thiết bị, đồng thời kiểm tra chặt chẽ và có biện pháp xử lý nghiêm đối với các cá nhân, đơn vị vi phạm.

- Phổ biến các tài liệu hướng dẫn thao tác vận hành máy móc an toàn.

- Các thiết bị máy móc sẽ được kiểm tra định kỳ.

- Chủ đầu tư và đơn vị thầu thi công sẽ đảm bảo thực hiện các biện pháp sau như đảm bảo hệ thống đèn chiếu sáng vào buổi tối, có rào chắn, biển báo nguy hiểm.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án đầu tư :

- Giám sát tuyến đường: Giám sát độ sụt lún nền đường, hệ thống biển báo, vạch kẻ đường,....Trên toàn bộ tuyến đường của dự án. Tần suất giám sát: Thường xuyên trong suốt quá trình sử dụng tuyến đường.

- Giám sát chất thải rắn: Giám sát việc thu gom, phân loại, quản lý chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại tại các điểm tập kết chất thải rắn, chất thải nguy hại. Tần suất giám sát: Hàng ngày trong suốt thời gian thi công dự án.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

6.1. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

- Bố trí khu lưu giữ nguyên vật liệu và thiết bị tại những địa điểm phù hợp để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên trong quá trình thi công.

- Bụi và khí thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng: Thực hiện các biện pháp giảm thiểu, đảm bảo đạt QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

- Trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án phải có biện pháp giảm thiểu, đảm bảo tuân thủ quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN

26:2010/BTNMT về tiếng ồn (khu vực thông thường) và QCVN 27:2010/BTNMT (Khu vực thông thường) về độ rung.

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án phải được thu gom và xử lý theo đúng quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng phải được phân loại, thu gom, lưu giữ, quản lý và xử lý theo đúng quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Nước thải sinh hoạt và nước thải thi công phát sinh trong giai đoạn chuẩn bị, thi công dự án cam kết không được thải ra ngoài môi trường.

6.2. Các điều kiện kèm theo:

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu các sự cố ngập lụt, sụt lún phát sinh do việc xây dựng Dự án; lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án; tuân thủ các yêu cầu về phòng chống cháy, nổ trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thiết lập hệ thống cảnh báo nguy hiểm, cảnh báo giao thông trong khu vực thi công; thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu tác động tới các hoạt động giao thông của khu vực.

- Thực hiện đền bù những thiệt hại môi trường do dự án gây ra theo Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

6.3. Chủ Dự án có trách nhiệm:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, nổ theo quy định hiện hành.

- Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

- Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.